

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm: 1974

Bà Đặng Mai H, sinh năm: 1982

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Ông V, bà H ủy quyền cho ông Trần Văn Q, sinh năm: 1979. Địa chỉ: thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Theo văn bản ủy quyền lập ngày 13/4/2021

- Bị đơn: Vợ chồng ông **Vi Văn T**, sinh năm: 1965

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1968

Địa chỉ: thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Vi Văn T, bà Nguyễn Thị P đồng ý trả cho vợ chồng ông Nguyễn Văn V, bà Đặng Mai H số tiền nợ gốc 250.000.000đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi suất 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Vợ chồng ông Vi Văn T, bà Nguyễn Thị P phải chịu 7.500.000đồng (bảy triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho vợ chồng ông Nguyễn Văn V, bà Đặng Mai H số tiền 9.063.000đồng (chín triệu không trăm sáu mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0015312 ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng(02);
- Chi cục THA.DS Lâm Hà;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

